TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH QUẢNG NAM** **--------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- ---------**

Bảnánsố: 231/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 4/11/2022
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Triệu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Công Hiền
2. Bà Lê Thị Kim Phụng
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai số vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 53/2022/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022. Giữa:

- ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992; trú tại khối phố C-N, phường Đ-A, thị xã Đ-B, tỉnh Quảng Nam, có mặt

- ***Bị đơn*****:** Anh Ngô Phi Ha, sinh năm: 1991, trú tại thôn L-Y, xã Đ-M, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 11 tháng 3 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Năm 2015, chị và anh Ngô Phi Ha tự nguyện kết hôn, được hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới và vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ-A, thị xã Đ-B vào năm 2015. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ha ham chơi bài bạc, nợ nần, không lo làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung và anh Ha xúc phạm đến cha mẹ ruột của chị. Nay chị xét thấy hạnh phúc vợ chồng đã thực sự tan vỡ, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Phi Ha để chị được tự do định đoạt cuộc sống riêng của mình.

Theo bản tự khai ngày 26 tháng 5 năm 2022 bị đơn anh Ngô Phi Ha trình bày:

Anh đồng ý với lời trình bày của chi H về quan hệ hôn nhân của vợ chồng cũng như nguyên nhân mâu thuẫn là trước đây bản thân anh có chơi bài bạc, nợ nần, nhiều lúc có uống rượu nhiều lúc bản thân không kiềm chế nên có đánh chị H và nói những lời nói xúc phạm với chị H, nhưng hiện nay bản thân anh đã biết được cái sai và đang dần thay

đổi mong chị H bỏ qua và cho anh cơ hội sửa sai để vợ chồng được trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc, nuôi dạy con cái.

- Về con chung: Chị H và anh Ha đều khai là có 01 con chung tên là Ngô Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2016.

Nay ly hôn chị H và anh Ha đều có nguyện vọng nuôi cháu L, riêng chị H có yêu cầu anh Ha cấp dưỡng tiền nuôi cháu L mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho tới khi cháu L đủ 18 tuổi

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh Ha không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, nhưng anh Ngô Phi Ha đến Tòa hai lần, sau đó trốn tránh không đến nữa. Tòa án đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 10 năm 2022 và tại phiên tòa ngày 18 tháng 10 năm 2022 bị đơn anh Ha vắng mặt. Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa số 30 /2022/QĐ H – TA ngày 18 tháng 10 năm 2022, đã tống đạt hợp lệ cho anh Ha. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Ha tiếp tục vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Ha thì thấy anh chị đã xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tình yêu, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại phường Đ-A, thị xã Đ-B năm 2015. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên khi giải quyết vụ án.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị, chung sống đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn như chị H và anh Ha đã trình bày. Sự mâu thuẫn vợ chồng kéo dài từ năm 2017 đến nay, vợ chồng ly thân, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận sự yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn với anh Ha.

- Về quan hệ con chung: Xét nguyện vọng về nuôi con thì thấy anh chị đều có nguyện vọng nuôi con chung là cháu L, nhưng sau khi vợ chồng ly thân thì cháu L được chị Ha nuôi dưỡng, chăm sóc, cháu L đang có môi trường sống ổn định từ nhỏ đến nay, cháu đang ăn học, nơi ở ổn định có sự xác nhận của chính quyền địa phương và nhà trường, Chị H có công việc làm ổn định, có thu nhập đủ để nuôi dưỡng cháu L, nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu L cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. anh Ha có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu L mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: chị H và anh Ha đều thống nhất tự giải quyết tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án Phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. HĐXX buộc chị H phải chịu án về yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng. anh Ha phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 203, 235, 266, 271, 273, Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, cho chị H được ly hôn với anh Ngô Phi Ha.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Phi L, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, anh Ha có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Nguyễn Hoàng Phi L, mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn) cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Anh Ha có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu L, không ai có quyền ngăn cản, khi có lý do chính đáng, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Ha không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị Nguyễn Thị H phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 3680 ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Anh Ngô Phi Ha phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.
- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết thì bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- ***TAND tỉnh QuảngNam***
- ***VKSND huyện Đ;***
- ***THADS huyện Đ;***
- ***Các đương sự ;***
- ***Lưu hồ sơ vụ án***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Văn Triệu